

Số: 241/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải
2. Ông Phạm Văn Chính

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 778/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1992

Địa chỉ: 461C, Khu vực 1 Ba L, phường C, thành phố Cần Thơ

Bà Phan Thị Ngọc D, sinh năm 1993

Địa chỉ: 46/265 đường P, khóm C1, phường C2, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Liên H1, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ 12, khóm C1, phường C2, tỉnh An Giang

Hợp đồng ủy quyền ngày 26 tháng 3 năm 2026

Bị đơn: Ông Huỳnh Hữu C3, sinh năm 1966

Địa chỉ: 461C, Khu vực 1 Ba L, phường C, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số 171, tổ 2, ấp C1, xã G, tỉnh An Giang

Ông Nguyễn Lộc Duy K, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khóm 3, phường T1, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ liên hệ: 50/66B đường Tr, phường T2, thành phố Cần Thơ.

Hợp đồng ủy quyền ngày 25 tháng 3 năm 2026

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Huỳnh Hữu C có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn ông Huỳnh Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc D số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) tiền đóng góp xây dựng căn nhà tại thửa đất số 3322; tờ bản đồ số 2; tọa lạc tại số 461C, khu vực 1 Ba L, phường C, thành phố Cần Thơ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Là 2.800.000đồng, nguyên đơn tự nguyện chịu, đã thực hiện xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Huỳnh Hữu C trên 60 tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2019.

Nguyên đơn được nhận lại 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0011937 ngày 12 tháng 6 năm 2026

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thái Minh Ngọc

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc

